



## Kitô Giáo và Kitô Hữu

Joachim Lê Tinh Thông, ĐHV/TQ Cộng Đồng nói tiếng Việt  
Trích từ: *Bản Tin Liên Lạc TQ*, Tháng 2/ 2016



Kitô giáo khởi đầu với Chúa Giêsu Thành Nazareth, một Người Do Thái sinh ra trong một góc nhỏ của Đế Quốc Roma. Cuộc sống ban đầu của Đức Giêsu ít được biết đến, nhưng vào khoảng 30 tuổi, Ngài chịu phép rửa bởi Gioan Tiền Hô và đã có viễn kiến về việc Ngài được Thiên Chúa chúc phúc.

Sau biến cố này, Đức Giêsu khởi sự sứ vụ rao giảng, chữa lành, và làm phép lạ. Ngài nói về "vương quốc của Thiên Chúa", lên án những kẻ giả hình trong tôn giáo và giải thích bộ luật Môi-Sen theo những cách thức vừa mới vừa thâm sâu. Ngài phát biểu trước nhiều đám đông, nhưng cũng đã chọn 12 môn đệ mà Ngài đào luyện riêng. Những môn đệ này hăm hở đi theo Ngài, tin Ngài là Đấng Thiên Sai mà mọi người mong đợi từ lâu và cũng là Đấng khởi đầu Vương Quốc Thiên Chúa nơi trần thế.

Tuy nhiên, chỉ vài năm sau, người ta bắt đầu chống đối Đức Giêsu, và cuối cùng ngài bị trao vào tay người Roma, xử tử hình trên thập giá. Hầu hết những người theo Chúa Giêsu bị phân tán mỗi người mỗi ngả, họ thất kinh và hốt hoảng trước kết thúc bất ngờ như vậy. Nhưng ba ngày sau, những người phụ nữ đã đi xúc dầu xác của Người, đã báo cáo rằng ngôi mộ trống không và một thiên thần bảo họ rằng Đức Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết. Các môn đệ lúc đầu nghi ngại, nhưng sau mới chịu tin. Họ kể lại việc Chúa Giêsu đã hiện ra với họ trong nhiều dịp và sau đó đã lên trời trước mắt họ.

Thời gian còn lại của thế kỷ đầu tiên sau Công Nguyên cho thấy số người đi theo Chúa Giêsu gia tăng rất nhanh và liền được gọi là "Kitô hữu". Người có công trong việc loan truyền Kitô Giáo là một ông tên Phaolô, một người Do Thái nhiệt thành và sốt sắng bách hại các Kitô hữu, nhưng rồi được hoán cải chuyển đổi niềm tin sau khi được on thị kiến Chúa Giêsu Phục Sinh. Tận dụng lợi thế của hệ thống đường sá giao thông rộng lớn của Roma và thời kỳ bình an của Đế Quốc, ông Phaolô đã thực hiện rất nhiều cuộc hành trình truyền giáo trên khắp Đế Quốc Roma. Ông bắt đầu xây dựng các cộng đồng Giáo Hội, sau đó thường xuyên viết thư gửi đến họ để giúp thêm lời khuyên nhủ và khuyến khích họ. Nhiều thư trong số những lá thư này đã góp phần hình thành bộ Kinh Thánh Kitô Giáo, gọi là sách "Tân Ước."

Vào thế kỷ thứ hai và thứ ba sau Công Nguyên, các Kitô hữu vừa hứng chịu những cuộc bách hại từ bên ngoài Giáo Hội vừa phải vật lộn với những cuộc tranh cãi về tín lý từ bên trong Giáo Hội. Các vị lãnh đạo Kitô giáo, bây giờ được gọi là "giáo phụ," đã đứng ra bênh vực nhằm chống lại các điều tuyên bố sai sự thật đối với các Kitô hữu (biện giải) cũng như các luận cứ bài bác những giáo huấn sai lầm lan tràn trong Giáo Hội (tranh luận). Các giáo điều về tín lý đã được khảo sát tỉ mỉ, khai triển, và củng cố, quy tắc của Tân Ước đã được thiết lập, và khái niệm về "tông truyền"

đã hình thành một hệ thống hàng giáo phẩm nhằm chống lại những diễn giải sai lạc về các giáo huấn Kitô giáo (trích từ "Christian History" <[www.religionfacts.com](http://www.religionfacts.com/) /).

Đức Giáo Hoàng Piô XII, vào ngày 06 tháng Hai năm 1940, tại Roma, thừa nhận rằng đã có một số lớn các giáo hữu đang xa rời đời sống Kitô hữu. Ngài thúc giục các vị chủ chăn trong Giáo Hội, bằng mọi nỗ lực có thể, đem những giáo hữu này trở về với những giá trị Kitô giáo. Bài diễn văn của ngài đã gây cảm hứng cho ông Eduardo Bonnín thực hiện một nghiên cứu toàn diện và sâu sắc về tình huống và bầu khí bằng một phương cách có hệ thống hơn, và ghi nhớ trên giấy một cách rất cụ thể (trích *Cẩm Nang Lãnh Đạo* của Phong Trào Cursillo tại Hoa Kỳ, 2012, Chương Một). Ban Chấp Hành OMCC (Cơ Quan PT Cursillo Hoàn Vũ) trong Lời Nói Đầu của sách *"Những Tư Tưởng Nền Tảng PT Cursillo"*, tháng 9, 2014, đã ghi, "Nỗ lực nên thánh trong cuộc sống bình thường hàng ngày tạo nên lòng mong muốn truyền giáo từ người này sang người khác qua tình bạn, giúp phát hiện ra điều này là Thiên Chúa, trong Chúa Kitô, yêu thương chúng ta, tạo nên những nhà truyền giáo nhiệt tình ngay trong "phạm vi một mét vuông" của mình, từ đó hoán cải các môi trường" (trích dịch từ *Fundamental Ideas*, OMCC - Paulus, tháng 9/2014).

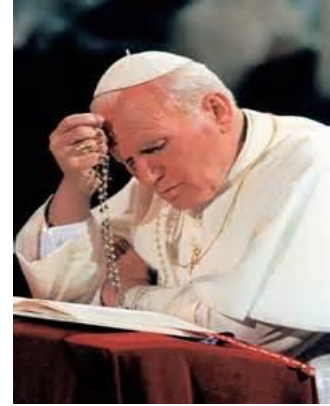


Vị sáng lập Phong Trào Cursillo của chúng ta, ông Eduardo Bonnín, đã chỉ cho chúng ta một con đường dẫn đến sự thánh thiện cá nhân vừa đơn giản vừa đầy thử thách nhờ Sùng Đạo, Học Đạo và Hành Đạo, được liên tục thực hành và chia sẻ trong các buổi Hội Nhóm thân hữu của chúng ta. Ông không ngừng nhắc nhở chúng ta phải "*là Kitô hữu đích thực, hơn là chỉ lo làm những việc của Kitô hữu*", mà những công việc này tự động đến với ta một cách tự nhiên. Chúng ta phải học hỏi để luôn luôn là kẻ lữ hành ở trần gian này, để cảm thấy hạnh phúc, nhưng không bao giờ tự mãn. Thật thảm hại nếu ta không có niềm vui được làm Kitô hữu. Phong Trào Cursillo chính xác là sự hân hoan loan truyền rằng mình là Kitô hữu. Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô yêu thương chúng ta. Là Kitô hữu đó chính là được Thiên

Chúa yêu thương và sống hoan lạc về điều này.

Trong Phong Trào Cursillo, các Cursillistas - tức là các Kitô hữu tận tâm, nhiệt thành - đã tự hào và hân hoan thừa nhận sự trùng hợp kỳ diệu này: đó là các vị giáo hoàng đương đại rất yêu quý của chúng ta, mỗi vị tiêu biểu cho một chiếc Kiềng Ba Chân của PT Cursillo chúng ta, mỗi vị theo cách thể nhiệm màu riêng. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tiêu biểu cho lòng Sùng Đạo, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI tiêu biểu cho nỗ lực Học Đạo, và Đức Giáo Hoàng Phanxicô tiêu biểu cho tiến trình Hành Đạo. Trong các tông huấn, thư mục vụ, các bài giảng, các buổi triều yết hàng tuần, các lời nhắn nhủ, v.v ... các ngài đã liên tục kêu gọi các Kitô hữu phải cải đổi chính con người của mình nhờ kiên trì trong tiến trình hoán cải liên tục qua việc thực hành Sùng Đạo, Học Đạo và Hành Đạo hầu có thể trở thành những chứng nhân đích thực của Chúa Kitô đối với tha nhân qua tình bạn.

Ông Eduardo Bonnín có thói quen khuyên nhủ chúng ta phải duy trì ba cuộc gặp gỡ của chúng ta với Thiên Chúa, với Chính Mình và với Tha Nhân mỗi ngày. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong bài huấn đức của ngài với các Cursillistas tại Hội Ultreya Thế Giới kỳ 3 ở Roma, ngày 29 tháng 7, 2000, khẳng định rằng: "Là những người đã sốt sắng rộng mở tâm hồn mình cho Chúa Giêsu, các bạn đang được Chúa mời gọi loan truyền danh Chúa, một cách không biết mệt mỏi, tới những ai chưa biết Chúa. Người mời gọi các bạn đến phục vụ Người, phục vụ chân lý của Người, là chân lý giải thoát chúng ta ... Các bạn đã cảm nghiệm chỉ có hạnh phúc thật mới được tìm thấy khi theo Chúa. Cảm nghiệm riêng tư và có tính cách cộng đồng này phải được chuyển đạt cho kẻ khác. Nhiều người trong thời đại chúng ta, cả nam lẫn nữ, vô phúc thay đã ngoảnh mặt với Thiên Chúa, nay họ mong chờ nơi các bạn ánh sáng đức tin giúp họ tái khám phá màu sắc xinh tươi của cuộc sống và niềm hạnh phúc được cảm nghiệm tình thương của Thiên Chúa."



Ngạn ngữ có câu, "Xa mặt, cách lòng" hay "Vô tri bất mộ", Đức Giáo Hoàng về hưu Bênêdictô XVI đã dạy chúng ta "bước đi trong ánh sáng của Chúa Kitô hàng ngày nhờ mỗi người trung thành phụng vụ kinh nguyện, được nuôi dưỡng bằng việc hừng khởi suy niệm Lời Chúa. Hàng ngày hãy xem việc cử hành Phép Thánh Thể làm trung tâm điểm của cuộc sống các bạn .... Các bạn được mời gọi để thực hiện món quà của Chúa Thánh Linh giữa những thăng trầm của cuộc sống hàng ngày của mình. Hãy làm cho đức tin của mình trưởng thành qua các cuộc nghiên cứu, công việc làm, thể thao, âm nhạc và nghệ thuật của các bạn. Hãy để đức tin được duy trì nhờ lời cầu nguyện và được nuôi dưỡng bằng các phép bí tích." Khi trả lời câu hỏi của Ông Peter Seewald "*Cái gì làm một người Công Giáo tốt khác với những người khác?*", ĐGH Bênêdictô XVI, lúc đó là Hồng Y Joseph Ratzinger, đã nói, "Người Công Giáo cũng là người như bao kẻ khác. Cũng có đủ loại xấu tốt. Trong mọi tôn giáo đều có những người với tâm hồn rất trong trắng, mà thần thoại các tôn giáo đó bảo là họ đã chạm tới được cái bí ẩn lớn lao và đã tìm ra cách thức sống để làm người tốt đẹp. Tôi nghĩ không nên lập bảng thống kê người tốt nhất ở đâu. Song có một điểm ta dám nói: Ai kiên nhẫn sống đức tin và để cho đức tin uốn nắn mình, người đó, mặc cho bao thất bại và yếu đuối, cũng sẽ được tinh luyện và trở nên tốt." ("*Muối Cho Đời*" - PT Giáo Dân VN Hải Ngoại- 2006).

Thánh Giacôbê đã cho chúng ta lời cảnh báo này trong tâm thư của ngài, "Anh em hãy đem Lời ấy ra thực hành, chứ đừng nghe suông mà lừa dối chính mình.... Cũng vậy, đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết" (Giacôbê 1:22 & 2:17). Đức Giáo Hoàng Phanxicô tại Đại Hội Ultreya Châu Âu kỳ thứ 3 tại Roma, vào ngày 30 Tháng Tư năm 2015, đã hỏi những người tham dự và các Cursillistas khắp thế giới, "Tất cả các bạn có thể đọc thuộc lòng bảy việc Thương Xót Phần Xác và bảy việc Thương Xót Phần Hồn hay không? Cho kẻ đói ăn, Cho kẻ khát uống, Cho kẻ rách rưới ăn mặc, Viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc, Cho khách đỗ nhà, Chuộc kẻ làm tội, Chôn xác kẻ chết; Lấy lời



lành mà khuyển người, Mở dạy kẻ mê muội, Yên ủi kẻ âu lo, Răn bảo kẻ có tội, Tha kẻ dễ ta, Nhịn kẻ mất lòng ta, Cầu cho kẻ sống và kẻ chết.” Rồi Đức Giáo Hoàng kêu gọi mọi người, "Các bạn hãy thách thức chính mình làm điều này ở nhà: tìm kiếm những việc này, hãy học hỏi các việc thương xót này. Tại sao ? Để mang ra thực hành."

Việc hoán cải chính mình thật là cần thiết cho các công việc tông đồ và các việc lành phúc đức. Tại một nghĩa trang nổi tiếng ở London, Anh Quốc, nhiều du khách thích thú khi đọc các dòng chữ đầy cảm hứng sau đây trên một bia mộ vô danh: “Khi tôi còn trẻ, còn tự do, trí tưởng tượng của tôi không bị giới hạn, tôi đã mơ ước thay đổi thế giới. Khi tôi đã lớn hơn, khôn ngoan hơn, tôi phát hiện ra tôi sẽ không thay đổi được thế giới, vì vậy tôi rút ngắn ước mơ của mình lại và quyết định chỉ thay đổi đất nước của tôi. Nhưng nó cũng như vậy, dường như là không thể thay đổi được. Khi tôi bước vào những năm cuối đời, trong một cố gắng cuối cùng, tôi quyết định chỉ thay đổi gia đình tôi, những người gần nhất với tôi. Nhưng than ôi, điều này cũng là không thể. Và bây giờ, khi nằm trên giường, lúc sắp lìa đời, tôi chợt nhận ra: Nếu như tôi bắt đầu thay đổi bản thân mình trước, lấy mình làm tấm gương thì có thể thay đổi được gia đình mình, với sự giúp đỡ, động viên của gia đình mình, tôi có thể làm điều gì đó thay đổi đất nước tôi và biết đâu đây, tôi thậm chí có thể làm thay đổi thế giới!”

Theo chiêm tinh học Á Đông, năm 2016 được biểu thị bằng con khỉ. Hình ảnh ba con khỉ khôn ngoan là một châm ngôn bằng tranh. Cả ba con khỉ thể hiện nguyên tắc luân lý răn dạy người đời. "Không nhìn, không nghe, không nói sự dữ" (Bịt mắt, bịt tai, bịt miệng). Ba con khỉ đó là Mizaru, con bịt mắt, Kikazaru, con bịt tai, và Iwazaru, con bịt miệng. Cũng thật là thích hợp, những con khỉ này có thể cảnh giác các Kitô hữu chúng ta chống lại việc thiếu thận trọng giữ gìn con mắt mình, chống lại việc nghe những lời tiêu lâm hay câu chuyện thô tục, và chống lại việc nói điều không tốt với ai hay về ai, đặc biệt trong Mùa Chay năm nay.



Như một gợi ý, chúng ta hãy hy sinh và làm palancas cầu nguyện cho Phong Trào Cursillo của chúng ta trong Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót này. Chúng ta sẽ cam kết, nếu có thể mỗi ngày, đọc lời cầu nguyện đặc biệt sau đây do ĐGH Phanxicô soạn cho Năm Thánh này:

Lạy Chúa Giêsu Kitô,

Chúa đã dạy chúng con phải thương xót như Cha trên trời, và cho chúng con biết: ai thấy Chúa là thấy Chúa Cha.

Xin tỏ cho chúng con thấy nhan thánh Chúa và chúng con sẽ được cứu thoát. Ánh mắt yêu thương của Chúa đã cứu Giakêu và Matthêu khỏi vòng nô lệ tiền bạc; đã giúp người đàn bà ngoại tình và Mađalêna không còn kiếm tìm hạnh phúc nơi thụ tạo; đã khiến Phêrô khóc lóc vì trót phản bội Chúa, và đã hứa Thiên Đàng cho người trộm cướp có lòng ăn năn.

Xin cho chúng con biết lắng nghe, như chính Chúa đang gửi đến mỗi người chúng con, những lời Chúa đã nói với người phụ nữ Samaria: “Nếu chị biết nhận ra ơn Chúa!”



Chúa là gương mặt hữu hình của Chúa Cha vô hình, gương mặt của Thiên Chúa đang đem lòng xót thương và tha thứ mà biểu lộ uy quyền trên mọi sự: xin cho Hội Thánh được nên gương mặt hữu hình của Chúa nơi trần gian, gương mặt của Chúa sống lại hiển vinh.

Chúa đã muốn các thừa tác viên của Chúa cũng phải khoác lên người sự yếu đuối để biết đồng cảm với những người đang sống trong u mê và lầm lạc: xin cho mọi người đến với các thừa tác viên đều thấy mình được Thiên Chúa tìm kiếm, yêu thương và tha thứ.

Xin Chúa gửi Thánh Thần đến và xúc dầu thánh hiến mỗi người chúng con, để Năm Thánh Lòng Thương Xót này trở thành năm được Chúa ban ân sủng, để Hội Thánh Chúa được thêm lòng nhiệt thành mang Tin Mừng đến với người nghèo, loan báo tự do cho những người bị giam cầm và áp bức, và cho người mù lại được nhìn thấy.

Nhờ lời chuyên cầu của Đức Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, chúng con nguyện xin Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị cùng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Amen.